

Số: 30/2025/QĐ-UBND

Huế, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện,
đường xã, đường thôn trên địa bàn thành phố Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Xây dựng tại Tờ trình số 872/SXD-PTĐT&HTKT ngày 14 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 68/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; quản lý đường nhánh đầu nối vào đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Giám đốc Công an thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Cổng thông tin điện tử,
- Công báo thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải Minh

QUY ĐỊNH

Về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã,

đường thôn trên địa bàn thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn thành phố Huế.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn, cơ sở dữ liệu đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn thành phố Huế.

Chương II

QUY ĐỊNH, PHÂN LOẠI VÀ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN, SỐ HIỆU ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN

Điều 2. Quy định quản lý, vận hành, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

1. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường đô thị, đường huyện trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý; cơ sở dữ liệu đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện. Trường hợp có các công trình cầu, hầm, bến phà cùng nằm trong địa giới hành chính của 02 huyện trở lên, Ủy ban nhân dân thành phố lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan, trước khi quyết định một Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân cấp quản lý công trình này.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (*sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã*) chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, cơ sở dữ liệu đường bộ đối với các tuyến đường xã, đường thôn trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp có các công trình cầu, hầm, bến phà cùng nằm trong địa giới hành chính của 02 xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến Ủy ban nhân cấp xã có liên quan, trước khi quyết định một Ủy ban nhân cấp xã được phân cấp quản lý công trình này.

Điều 3. Điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chỉnh, phân loại đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

1. Việc điều chỉnh, phân loại giữa các loại đường bộ được thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ, phương án phát triển mạng lưới giao thông trong quy hoạch của địa phương và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

2. Thẩm quyền quyết định điều chỉnh, phân loại đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn:

a) Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh, phân loại đối với đường đô thị, đường huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chỉnh, phân loại đối với đường xã trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chỉnh, phân loại đối với đường thôn trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình tự, thủ tục thực hiện điều chỉnh, phân loại:

a) Cơ quan quản lý tuyến, đoạn tuyến đường bộ có văn bản đề xuất gửi cơ quan quản lý đường bộ quyết định việc điều chỉnh, phân loại; trong đó nêu rõ lý do đề nghị, hiện trạng tuyến đường, sự phù hợp với Quy hoạch mạng lưới đường bộ và ý kiến đề xuất;

b) Hồ sơ đề nghị gồm: Hồ sơ tình trạng đường được đề nghị điều chỉnh, phân loại: Hướng tuyến, điểm đầu, điểm cuối, chiều dài, cấp đường, bề rộng nền mặt đường, loại kết cấu mặt đường và các công trình chính trên tuyến: số lượng 01 bản chính và các tài liệu, văn bản khác có liên quan.

c) Trường hợp văn bản đề xuất và các tài liệu chưa đủ hồ sơ, chưa đúng quy định hoặc cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại nhận thấy chưa đủ điều kiện xem xét hoặc chưa thực hiện theo quy định về thẩm quyền điều chỉnh, phân loại, trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ ngày nhận văn bản đề xuất, cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại có văn bản yêu cầu Cơ quan quản lý tuyến, đoạn tuyến đường bộ bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

d) Cơ quan có thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh, phân loại có quyết định điều chỉnh, phân loại trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất.

4. Việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 4. Đặt tên, đổi tên, số hiệu đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Việc đặt tên, đổi tên, số hiệu đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn được thực hiện theo quy định tại Điều 11, Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024, Điều 8 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (sau đây gọi là Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ); Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của UBND thành phố Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

Điều 5. Tổ chức giao thông trên đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Đường bộ 35/2024/QH15 và Mục 1 Chương IV Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó: Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên hệ thống đường đô thị, đường huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức giao thông trên hệ thống đường xã, đường thôn.

Chương III

TRÌNH TỰ THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT KẾ, CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH TRÊN ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN ĐANG KHAI THÁC

Điều 6. Cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác

Cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác thực hiện theo Điều 5, Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác và bảo trì các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn trực thuộc thường xuyên thực hiện công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.
3. Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (*qua Sở Xây dựng*) về tình hình quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác và bảo trì các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.
3. Định kỳ ngày 05 tháng 12 hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tình hình quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý; lập danh sách các tuyến đường, công trình kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý bị hư hỏng, xuống cấp, không đủ điều kiện khai thác an toàn để xử lý hoặc báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung khác về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ đối với đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn thành phố Huế không được quy định tại Quy định này, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 10. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ sở hữu hoặc tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng công trình đường bộ; đơn vị được giao quản lý công trình đường bộ thực hiện Quy định này.

2. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, các cơ quan đơn vị phản ánh về sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.